



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
VĨNH SƠN – SÔNG HINH**

21 Nguyễn Huệ, Thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel.: (84)56.892792, Fax: (84)56.891975, Email: nmtvsong@dng.vn.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2007

Quy Nhơn, tháng 4 năm 2008

MỞ ĐẦU

- Báo cáo thường niên năm 2007 của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn
- Sông Hình được lập theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Nội dung của Báo cáo bao gồm kết quả hoạt động của Công ty năm 2007 và những thông tin cổ đông & quản trị công ty đến Đại hội cổ đông thường niên 2008 họp ngày 23/4/2008.

Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình xin trân trọng công bố những thông tin trên thị trường chứng khoán.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên tổ chức niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VINH SON - SÔNG HÌNH**

Năm báo cáo: 2007

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

❖ Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký

- Tên gọi: Công ty Cổ phần Thủy điện Vinh Sơn – Sông Hình
- Tên giao dịch quốc tế: Vinh Son – Song Hinh Hydropower Joint Stock Company
- Tên viết tắt: VSHPC
- Mã Chứng khoán: VSH
- Địa chỉ: 21 Nguyễn Huệ, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
- Điện thoại: (84.056) 892.792 Fax: (84.056) 891975
- Mã số thuế: 4100562786
- Vốn điều lệ : 1.374.942.580.000 VNĐ (một ngàn ba trăm bảy mươi tư tỷ, chín trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng VNĐ), trong đó:
 - Cổ đông là Nhà nước (EVN): 750.099.190.000 (chiếm 54,55%)
 - Cổ đông là Cán bộ CNV: 11.422.250.000 (chiếm 0,83%)
 - Cổ đông bên ngoài: 613.421.140.000 (chiếm 44,62%)(số liệu cổ đông tính đến thời điểm 14/3/2008)

❖ Lĩnh vực hoạt động kinh doanh.

- a. Sản xuất và kinh doanh điện năng.
- b. Dịch vụ quản lý vận hành, bảo dưỡng các nhà máy thủy điện.
- c. Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công các dự án nhà máy thủy điện.
- d. Thí nghiệm điện.
- e. Kinh doanh vật tư, thiết bị trong lĩnh vực thủy điện.
- f. Đầu tư xây dựng các dự án điện.
- g. Kinh doanh bất động sản.
- h. Các lĩnh vực kinh doanh khác phù hợp với quy định của Pháp luật.

❖ **Mục tiêu của Công ty là:**

- a. Phát triển và sản xuất kinh doanh nguồn năng lượng thủy điện (chủ yếu ở các tỉnh duyên hải miền Trung) đảm bảo cung cấp ngày càng nhiều điện năng cho đất nước.
- b. Trên cơ sở các nguồn lực của Công ty, liên doanh, liên kết với mọi thành phần kinh tế để tổ chức sản xuất, kinh doanh các ngành nghề hợp pháp khác nhằm tăng hiệu quả sản xuất-kinh doanh của Công ty mang lại lợi ích hài hòa cho người lao động, các Cổ đông, Công ty và xã hội.

Nếu bất kỳ lĩnh vực kinh doanh hoặc mục tiêu nào nêu trên cần phải có sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì Công ty sẽ thực hiện lĩnh vực kinh doanh hoặc mục tiêu đó sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

❖ **Quá trình hình thành và phát triển:**

* Ngày 11/ 7/1994 thành lập Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn theo Quyết định số 415NL/TCCB-LĐ của Bộ Năng lượng.

* Ngày 03/7/2000: đổi tên doanh nghiệp Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn thành Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh theo Quyết định số 163 EVN/HDQT-TCCB.ĐT của Tổng công ty Điện lực Việt Nam..

* Ngày 02/12/2004: Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 151/2004/QĐ-BCN về việc chuyển Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh thành Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh.

* Ngày 04/5/2005 Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh chính thức đăng ký kinh doanh và đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

❖ **Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ**

Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Tổng Công ty Điện lực Việt Nam	75.000.000	60%
Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam	1.000.000	0,8%
Vũ Hiền	1.000.000	0,8%

❖ **Định hướng và phát triển của Công ty:**

**Chiến lược phát triển ngắn hạn và trung hạn*

+Phát huy có hiệu quả sản xuất kinh doanh tại hai nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn và Sông Hinh mà Công ty đang sở hữu và khai thác.

+Khai thác hiệu quả Dự án nâng cao năng lực sản xuất NMTD Vĩnh Sơn (hồ C): Dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 01/10/2007. Đây là dự án có mức đầu tư thấp, nhưng đem lại hiệu quả cao, sản lượng điện bình quân hàng năm 78 triệu kWh.

+Tiếp tục nghiên cứu nâng cao hiệu quả của hai nhà máy đang vận hành.

***Chiến lược phát triển dài hạn**

Tập trung cao độ vào đầu tư phát triển ngành nghề kinh doanh truyền thống của công ty là đầu tư và khai thác các dự án thủy điện.

- Hai dự án thủy điện Thượng Kontum và Vĩnh Sơn 2-3 đã được Chính phủ phê duyệt tại QĐ số:110/2007QĐ-TTg ngày 18/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2006-2015 có xét đến năm 2025. Công ty có tiềm lực tài chính khá mạnh từ nguồn trích khấu hao, về giá trị tài sản và vốn chủ sở hữu lớn và khả năng huy động vốn qua các kênh khác nhau của công ty cổ phần; có đội ngũ cán bộ quản lý kỹ thuật trình độ cao và giàu kinh nghiệm, mối quan hệ truyền thống trong ngành. Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn –Sông Hinh có đủ khả năng đầu tư xây dựng và vận hành một số nhà máy thủy điện có công suất lớn, để tạo thành một cụm quản lý liên hoàn theo các hình thức: tự đầu tư, liên doanh ... và xem đây là hướng phát triển chính của doanh nghiệp trong thời gian tới.

- Dự án thủy điện Thượng Kontum:

- + Công suất lắp máy: 250 MW
- + Điện lượng trung bình năm: 1.060 triệu kWh
- + Tổng mức đầu tư: 5.260x10⁹ đồng
- + Tiến độ thực hiện: 2007 - 2013

- Dự án NMTD Vĩnh Sơn 2-3:

*Dự án NMTD Vĩnh Sơn 2:

- + Công suất lắp máy: 110 MW
- + Điện lượng trung bình năm: 377 triệu kWh
- + Tổng mức đầu tư: 2.300x10⁹ đồng
- + Tiến độ thực hiện: 2009 – 2012

*Dự án NMTD Vĩnh Sơn 3:

- + Công suất lắp máy: 32 MW
- + Điện lượng trung bình năm: 102 triệu kWh
- + Tổng mức đầu tư: 660x10⁹ đồng
- + Tiến độ thực hiện: 2008 – 2010

- Dự án thủy điện Đồng cam (đang nghiên cứu quy hoạch bổ sung)
 - + Công suất lắp máy: 120 MW
 - + Điện lượng trung bình năm: 430 triệu kWh
 - + Tổng mức đầu tư: 2.118x10⁹ đồng
 - + Tiến độ thực hiện: 2009 - 2013

❖ **Niêm yết giao dịch trên thị trường chứng khoán**

- Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn –Sông Hình là Công ty đầu tiên niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã số chứng khoán là VSH. Phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên của Công ty cũng là phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào ngày 07/7/2005.

- Các giấy chứng nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu do Ủy ban chứng khoán Nhà nước (Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội) cấp cho Công ty: Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu số: 01/TTGPDHN-ĐKGĐ ngày 12/7/2005 do TT GD CK HN cấp; Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán số 09/GCN/TTGDCKHN-LK ngày 12/7/2005 do TT GD CK HN cấp.

-Ngày 28/6/2006 , Công ty chính thức được niêm yết giao dịch trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 54/UBND-GDNY của Ủy ban chứng khoán nhà nước. Ngày 18/7/2006 là ngày chính thức giao dịch trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá tình hình hoạt động của công ty trong năm tài chính 2007

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Theo Nghị quyết	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
Sản lượng điện sản xuất	GWh	575,00	658,69	114
Doanh thu	Tr VND	458,545	445,996	97,14
Lợi nhuận sau thuế	Tr VND	250 000	254 939	101,7
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	12	14	116,7
Quy lương sản xuất điện	Tr VND	5.562	5.562	100,0
Lao động bình quân	Người	124	124	100,0

Doanh thu giảm là do điều chỉnh giảm phần doanh thu tài chính từ bán cổ phiếu PPC nhưng vẫn đảm bảo kế hoạch lợi nhuận. Lợi nhuận tăng nhờ điều kiện thuận lợi từ sản xuất kinh doanh điện trong quý IV mang lại.

1.2. Kết quả đầu tư phát triển:

- Dự án Hồ C thủy điện Vĩnh Sơn và Dự án Đường quản lý vận hành thủy điện Vĩnh Sơn: Đã hoàn thành đưa vào sử dụng và quyết toán công trình.

- Dự án thủy điện Thượng Kon Tum: Đã hoàn thành hồ sơ Dự án đầu tư và trình các cơ quan chức năng thỏa thuận để Công ty ra Quyết định đầu tư. Dự án có quy mô công suất 250 MW; vốn đầu tư 5260 tỷ VND. Dự án nằm trong quy hoạch điện VI theo quyết định 110/2007/QĐ-TTg ngày 18/7/2007 của Thủ tướng chính phủ hoàn thành vào năm 2013.

- Dự án thủy điện Thượng Sông Kôn (Vĩnh Sơn 2): Đã hoàn thành hồ sơ Dự án đầu tư và trình các cơ quan chức năng thỏa thuận để Công ty ra Quyết định đầu tư. Dự án có quy mô công suất 130 MW (có thể nâng lên 142 MW) gồm 2 nhà máy: Vĩnh Sơn 2 công suất 100/110 MW; Vĩnh Sơn 3 công suất 30/32 MW. Vốn đầu tư 2726 tỷ VND. Dự án nằm trong quy hoạch điện VI theo quyết định 110/2007/QĐ-TTg ngày 18/7/2007 của Thủ tướng chính phủ có thể hoàn thành vào năm 2012 sớm hơn quyết định trên.

- Cải tạo nâng năng lực khai thác thủy điện Vĩnh Sơn và Sông Hinh: lập dự án chậm, chưa đạt được kết quả.

- Dự án thủy điện Đồng Cam: đang tiếp tục bổ sung số hiệu trình duyệt Quy hoạch bổ sung.

1.3. Các vấn đề khác:

- Về đầu tư tài chính: Trong năm 2007, HĐQT đã rất thận trọng trong việc quyết định đầu tư gián tiếp nên đã tránh được rủi ro trong tình hình thị trường biến động xấu hiện nay. Các khoản đầu tư gián tiếp trước đây đã kịp phát huy tác dụng trong giai đoạn có lợi.

- Đã phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 10% cho cổ đông hiện hữu đạt kết quả tốt, đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu cho các dự án đầu tư phát triển. Chưa hoàn thành phát hành 10% cho cổ đông chiến lược.

- Chưa tìm được hướng mở rộng đầu tư sang các lĩnh vực khác theo Quyết định của HĐQT.

2. Hoạt động của HĐQT

Trong năm qua, HĐQT đã tiến hành họp 05 lần, lấy biểu quyết qua thư 17 lần, tổ chức ĐHĐCĐ bất thường qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản 01 lần, thực hiện những nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được quy định. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm qua đã tập trung vào các vấn đề sau:

1) Bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, trong các cuộc họp đều có kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ từng quý và đề ra nhiệm vụ công tác cho quý sau phù hợp với các nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Đã điều chỉnh kịp thời trong việc chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với diễn biến thời tiết và tình hình thị trường.

2) Tích cực thúc đẩy công tác chuẩn bị đầu tư các dự án thực hiện chiến lược phát triển của công ty với kinh phí chuẩn bị đầu tư khoảng 50 tỷ VND.

3) Từng bước hoàn thiện các văn bản định chế phục vụ công tác quản trị và điều hành các hoạt động của công ty.

4) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ.

3. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành

Nhìn chung, Giám đốc điều hành đã thực hiện đúng các chức năng theo quy định của Điều lệ. Tình hình sản xuất kinh doanh năm qua tuy đầu năm hiệu quả thấp do điều kiện thời tiết, nhưng cuối năm đã được cải thiện và đã thu được kết quả tốt, tài sản của công ty được bảo toàn và phát triển, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp.

Tuy nhiên, Giám đốc công ty còn chậm trong việc sắp xếp, ổn định bộ máy tổ chức của công ty; chưa nâng động trong việc thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển cho công ty trình HĐQT phê chuẩn.

4. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý

Năm qua, bộ máy quản lý của công ty thay đổi không nhiều. Sản phẩm kinh doanh truyền thống đã tương đối ổn định, còn lại vẫn chưa thực sự thích ứng được với điều kiện sản xuất kinh doanh mới của công ty.

Tuy nhiên, nhìn chung anh em đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, không có những vi phạm các quy định trong quản lý.

5. Các kế hoạch dự kiến trong tương lai

Năm 2008, hoạt động của HĐQT tập trung vào những nội dung sau:

- 1) Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng được pháp luật và điều lệ công ty quy định.
- 2) Chỉ đạo Giám đốc xây dựng kế hoạch dài hạn nhằm tăng tiềm lực sản xuất kinh doanh, có khả năng cạnh tranh để định hướng phát triển công ty. Cụ thể tập trung vào các vấn đề sau:
 - Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn điện: Tập trung thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư ba dự án thủy điện là: Thượng Kon Tum, Thượng Sông Kôn (Vĩnh Sơn 2) và thủy điện Đông Cam để có thể khởi công trình chính vào đầu năm 2008; tìm kiếm khả năng đầu tư khác để đa dạng hóa loại hình phát điện giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh. Đây nhanh dự án mở rộng, cải tạo hồ Vĩnh Sơn để sớm phát huy tác dụng.
 - Kế hoạch phát triển công nghệ và nguồn nhân lực: Cùng với đầu tư mới, xây dựng mô hình quản lý hiện đại để tăng hiệu quả quản lý sản xuất kinh doanh; từ đó, định hướng phát triển nguồn nhân lực phù hợp với mô hình sản xuất.
 - Kế hoạch Tài chính doanh nghiệp: Căn đối kế hoạch dòng tiền dài hạn đảm bảo đầu tư phát triển; sử dụng dòng tiền hợp lý tham gia đầu tư gián tiếp hoặc các hoạt động tài chính ngắn hạn và trung hạn khác để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- 3) Quản trị doanh nghiệp: Bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động cụ thể của công ty.
- 4) Đổi mới mô hình quản lý điều hành của công ty để nâng cao hiệu quả.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính năm 2007 của Công ty

a. Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn

a.1 Bố trí cơ cấu tài sản

- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	33,89
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	66,11

a.2 Bố trí cơ cấu nguồn vốn

- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	17,77
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	82,23

b. Khả năng thanh toán

b.1 Khả năng thanh toán nhanh (lần)	6,58
b.2 Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	6,77

c. Tỷ suất lợi nhuận

- c.1 Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu
- Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu (%) 69,24
 - Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%) 69,39
- c.2 Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản
- Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản (%) 10,42
 - Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%) 10,44
- c.3 Tỷ suất lợi nhuận trên nguồn vốn chủ sở hữu
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%) 12,70
 - Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2007: 46.700 đồng/cổ phiếu
 - Tổng số cổ phiếu vào thời điểm 31/12/2007: 137.494.258 cổ phiếu.
 - Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Công ty chưa phát hành bất kỳ loại trái phiếu nào.
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành vào thời điểm 31/12/2007, Công ty có 137.494.258 cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.
 - Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ vào thời điểm 31/12/2007: Không có phiếu
 - Cổ tức: cổ tức năm 2007 của cổ phiếu phổ thông là 1.400 đồng/cổ phiếu.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

PHẦN I KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH - TÀI CHÍNH NĂM 2007

Thực hiện kế hoạch kinh doanh- tài chính của Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 02 tháng 5 năm 2007 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Qua một năm triển khai thực hiện, kết quả đạt được như sau:

A-Đánh giá chung:

Với nỗ lực của Ban điều hành cùng tất cả nhân viên trong Công ty, tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty tiếp tục được duy trì ổn định, kết quả thực hiện đều đạt hoặc vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2007.

Sản xuất điện đảm bảo yêu cầu kinh tế- kỹ thuật, đáp ứng tốt phương thức huy động của hệ thống điện quốc gia và kế hoạch sản lượng của Công ty. Hệ thống quản trị Công ty từng bước được hoàn thiện, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đã bổ sung thêm một số quy chế, quy định nội bộ nhằm thiết lập cơ chế quản lý mới thích ứng với tình hình hiện nay, đồng thời tiếp tục áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2000 trong lĩnh vực sản xuất điện năng; Kiểm soát chặt chẽ các chi phí sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật và của Công ty, đảm bảo mức chi tiết kiệm, không lãng phí, thực sự chi đúng nhu cầu thực tế và phù hợp với dự toán được duyệt. Trong lĩnh vực dịch vụ tư vấn kỹ thuật thủy điện, Công ty đã xây dựng được hình ảnh một đối tác uy tín, tin cậy trong khu vực.

Về hoạt động tài chính, việc đầu tư mua cổ phiếu các doanh nghiệp khác đúng lúc đã phát huy hiệu quả rõ rệt, mức sinh lời từ đầu tư cổ phiếu góp phần bù đắp khoản thiếu hụt trong doanh thu sản xuất điện và là kênh huy động vốn cao phục vụ đầu tư xây dựng và phát triển sản xuất.

Về đầu tư xây dựng, đã hoàn thành đúng tiến độ công trình hồ C và công trình nâng cấp đường vận hành nhà máy Vĩnh Sơn. Các dự án khác có chậm so với tiến độ đề ra; nguyên nhân là do cơ chế, chính sách về quản lý đầu tư còn thiếu đồng bộ, do quy mô và tính chất phức tạp của dự án nên công tác chuẩn bị đầu tư phải thận trọng vì thế phải mất nhiều thời gian.

So sánh một số chỉ tiêu sản xuất- kinh doanh cơ bản theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2007 thông qua, như sau:

Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2007	Thực hiện năm 2007	So sánh TH/KH %
Sản lượng điện	triệu.kwh	575	658,686	114
Doanh thu	triệu đồng	458.545	445.996	97
- Từ sản xuất điện	triệu đồng	324.545	369.604	114
- Từ hoạt động tài chính khác	triệu đồng	134.000	75.835	56
- Từ dịch vụ khác	triệu đồng		557	
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	250.000	256.841	102,7
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ	%	20,124	20,4	101
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%		12	14
				116,6

B- Sản xuất kinh doanh điện:

- Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý kỹ thuật, công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, công trình theo đúng yêu cầu chất lượng nên trong quá trình sản xuất điện đều đạt các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật như suất sử có thiết bị là 0,083/0,3; hệ số sẵn sàng là 0,969/0,955; công suất khả dụng là 100%; tỷ lệ điện tự dùng cho sản xuất là 0,76%/1,3% đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, vệ sinh lao động. v.v...
- Công tác sửa chữa lớn và sửa chữa thường xuyên công trình, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2007 đều hoàn thành đúng tiến độ, tiết kiệm chi phí, đạt chất lượng và đưa vào vận hành an toàn.
- Sản lượng điện thương phẩm đạt 114% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (568 triệu kWh /653,659 triệu kWh)

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2007	Thực hiện năm 2007	Tỷ lệ % so với KH
1. Điện sản xuất	Triệu kWh	575	658,686	114
- Vĩnh Sơn	Triệu kWh	240	260,138	108
- Sông Hinh	Triệu kWh	335	398,547	119
2. Điện thương phẩm	Triệu kWh	568	653,659	114

- Vĩnh Sơn	Triệu kWh	237	258,9	109
- Sông Hinh	Triệu kWh	331	394,759	119

C- Các dự án đầu tư phát triển:

1. Các dự án đã xây dựng xong:

1.1. Dự án công trình hồ C và dự án đường vận hành thủy điện Vĩnh Sơn:

- Cả hai dự án này đều đã hoàn thành và được Hội đồng quản trị phê duyệt nghiệm thu hoàn thành theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng công trình.
- Cả hai dự án này thực hiện đầu tư đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý đầu thầu, bồi thường thiệt hại, tái định cư...chất lượng công trình đảm bảo yêu cầu, giá thành công trình giảm so với thiết kế dự toán được duyệt.
- Cả hai dự án đã hoàn thành việc lập báo cáo quyết toán và đang tiến hành kiểm toán công trình đề trình Hội đồng quản trị phê duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình.

2. Các dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư:

- 2.1. Dự án cải tạo và nâng cấp hồ A Vĩnh Sơn.
 - Dự án đầu tư đã lập xong, đã tổ chức thẩm định hồ sơ dự án đầu tư do Tư vấn lập, qua kết quả thẩm định nhân thấy hồ sơ do Tư vấn lập cần phải hiệu chỉnh, bổ sung thêm mới đủ điều kiện trình cấp có thẩm quyền thỏa thuận, phê duyệt.

2.2. Dự án thủy điện Thượng Kon Tum

- Theo hợp đồng với Công ty tư vấn xây dựng điện 1 thời gian hoàn thành dự án đầu tư là ngày 30/6/2007, nhưng do thời tiết xấu ảnh hưởng đến công tác khảo sát nên đến cuối tháng 8/2007 Tư vấn điện 1 mới giao nộp hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình. Tiểu Ban thẩm định dự án đầu tư do Hội đồng quản trị thành lập tại quyết định số 468/2007/QĐ-VSHPC-HDQT ngày 22/8/2007 đã tiến hành thẩm định, trên cơ sở kết quả thẩm định Chủ đầu tư đã có văn bản yêu cầu Tư vấn tiếp tục bổ sung, hiệu chỉnh theo nội dung kết quả thẩm định của Tiểu ban; Tư vấn đã hiệu chỉnh xong và đã giao nộp hồ sơ dự án hiệu chỉnh, Chủ đầu tư đang tiếp tục xem xét để trình các cấp có thẩm quyền thỏa thuận, phê duyệt.

2.3. Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 2&3

- Hợp đồng với Công ty tư vấn xây dựng điện 3 lập dự án đầu xây dựng công trình, theo tiến độ hợp đồng đến 30/8/2007 sẽ hoàn thành dự án đầu tư, nhưng đơn vị Tư vấn đề nghị gia hạn thời gian hoàn thành dự án đến 30/11/2007. Dự án đầu tư đang trình các cơ quan thỏa thuận để quyết định đầu tư.
- Đã được UBND tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đầu tư ngày 07/11/2007.

2.4. Dự án thủy điện Đồng Cam

- Đang tiếp tục trình các cơ quan thẩm quyền bổ sung quy hoạch theo quy định của pháp luật.

D- Đầu tư tài chính:

- Căn cứ tình hình thủy văn của các tháng cuối năm 2007, Công ty đã điều chỉnh kế hoạch tài chính phù hợp. (Số liệu tham khảo ở Báo cáo tài chính Kiểm toán).

D- Các hoạt động khác:

Phát huy thế mạnh trong lĩnh vực tư vấn thủy điện, năm 2007 Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng dịch vụ tư vấn là:

1. Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị nhà máy thủy điện Eakrông rou (dự án này từ năm 2006 thực hiện dở dang).
2. Đào tạo các lớp công nhân vận hành, trưởng ca, trưởng kíp cho các nhà máy thủy điện Bình Điền, nhà máy thủy điện Hương Điền, thủy điện Hương Sơn, thủy điện Za Hung và Trường cao đẳng điện lực Miền trung.
3. Tư vấn đầu thầu, tư vấn quản lý dự án và giám sát lắp đặt thiết bị dự án thủy điện Hà Nang tỉnh Quảng Ngãi.

**PHẦN II
CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH
KINH DOANH - TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2008**

Số TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007		Kế hoạch 2008
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kwh	575	658,69	750
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	458,545	445,99	486
2.1	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	324,545	369,604	420
2.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính và dịch vụ khác	tỷ đồng	134	75,835	66
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	250	256,84	281,41
4	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	20,12	20,4	20,5
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	12	14	14
6	Chi phí SXKD điện	tr. đồng	177,19	175,6	187,438
7	Chi phí đầu tư xây dựng	tỷ đồng	157,83	48,6	580,5
8	Chi phí đầu tư phát triển	tỷ đồng	-	-	7,995

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2007 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

V. BÀN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập:
Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Địa chỉ số 8 Phạm Ngọc Thạch – Quận Đống Đa – TP Hà Nội

Tel: +84 4 8524123

Fax: +84 4 8524143

Số: 40 /Deloitte-AUDHP-RE

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty Cổ Phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2007 cùng với các báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh (gọi tắt là “Công ty”) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Các báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc tại trang 1 và 2, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập các Báo cáo tài chính hợp nhất. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của Ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các Thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá về việc trình bày các thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2007 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Chúng tôi cũng xin lưu ý đến người đọc vấn đề sau:

Như trình bày tại thuyết minh số 5- “Điều chỉnh hồi tố” của phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, tại thời điểm 31/12/2007, tỷ lệ sở hữu của Công ty trong Công ty Du lịch Bình Định giảm từ 53,86% xuống 49,72% nên phương pháp hợp nhất Báo cáo tài chính theo phương pháp vốn chủ sở hữu sẽ được thay thế cho phương pháp hợp nhất toàn bộ. Do đó, toàn bộ số dư trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2006, các chỉ tiêu tên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2006 đã được điều chỉnh hồi tố và trình bày lại trong báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007.

Trần Thị Thúy Ngọc

Phó Tổng Giám đốc

Chúng chi Kiểm toán viên số D.0031/KTV

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 25 tháng 1 năm 2008

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Trần Ngọc Bảo

Kiểm toán viên

Chúng chi Kiểm toán viên số

0796/KTV

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Không.

VII. TỜ CHỨC NHÂN SỰ

- Cơ cấu tổ chức: Công ty được tổ chức hoạt động dưới hình thức mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Công ty có Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc.

Đại hội cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông;

Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát (Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 ngày 23/4/2008)

1. Danh sách Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Đức Đối – Chủ tịch HĐQT
- Ông Võ Thành Trung – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Thanh – Thành viên HĐQT (Bỏ nhiệm ngày 23/4/2008)
- Ông Trần Lê Cảnh – Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 23/4/2008)
- Ông Trịnh Văn Tuấn – Thành viên HĐQT
- Bà Đặng Thị Hồng Phương – Thành viên HĐQT

1.1 Ông Nguyễn Đức Đối- Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật

- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 1949
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi
- Quá trình công tác:
 - 10/1971-04/1972: Kỹ sư – Đoàn kiểm tra thủy lợi TW- Văn phòng Bộ Thủy lợi

- 04/1972-03/1980: Phó phòng kỹ thuật Công ty Xây dựng Thủy lợi 3 - Bộ Thủy lợi
- 03/1980-11/1986: Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật, Phó Ban chỉ huy công trường - Công ty Xây dựng Thủy lợi 7- Bộ Thủy lợi
- 12/1986-07/1994: Quyền Trưởng phòng/ Trưởng phòng Kỹ thuật/ Phó giám đốc Ban QLCT Thủy điện Vĩnh Sơn
- 07/1994 - 05/2005: Giám đốc Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh
- 05/2005 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh
- Số cổ phần nắm giữ: 432.500 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)
- Tỷ lệ: 0,31%
- Những người có liên quan: Số cổ phần nắm giữ: 0
- Quyền lợi mâu thuẫn với Không lợi ích của tổ chức phát hành:
- Lợi ích liên quan đối với Không đợt phát hành:

1.2 Ông Võ Thành Trung : Ủy viên

- Chức vụ hiện tại: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1967
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 12/1988-10/1994 Kế toán tổng hợp Ban QLDA công trình thủy điện Vĩnh Sơn.
 - 10/1994-4/2005 Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh.
 - 4/2005 – 4/2008 Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn –

Sông Hình
Tổng Giám đốc công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn –
Sông Hình

- Số cổ phần nắm giữ: 173.580 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)
- Tỷ lệ: 0,13%
- Số cổ phần của những người có liên quan: 0
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức xin
niêm yết: Không

1.3 Ông Nguyễn Văn Thanh – Ủy viên

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện
Vĩnh Sơn – Sông Hình

- Giới tính: Nam

- Năm sinh: 1966

- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

- Quá trình công tác:
07/1992-08/1994: Cán bộ kỹ thuật Ban quản lý công trình thủy điện
Vĩnh Sơn.

08/1994 – 07/2005: Phó phòng Kỹ thuật/ Trưởng phòng Kỹ thuật – Sản
xuất Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn.
08/2005 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện
Vĩnh Sơn – Sông Hình.

- Số cổ phần nắm giữ: 11.220 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)

- Tỷ lệ % vốn điều lệ: 0,01%

- Số cổ phần của những người có liên quan: 0

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức xin
niêm yết: Không

1.4 Ông Trình Văn Tuấn- Ủy viên

- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Quốc tế VIBank
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/11/1965
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chuyên ngành Điện tử
- Quá trình công tác:
 - 1994-1996: Kinh doanh tại Cộng hòa Ba Lan và Việt nam
 - 1996-2002: Ủy viên HĐQT ngân hàng TMCP quốc tế Việt nam
 - 2002 – nay: Chủ tịch HĐQT ngân hàng TMCP quốc tế Việt nam
- Số cổ phần nắm giữ: 1.053.263 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)- Đại diện cho NH Quốc tế VIBank
- Tỷ lệ: 0.77%
- Những người có liên quan: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức phát hành: Không
- Lợi ích liên quan đối với đợt phát hành: Không

1.5 Bà Đặng Thị Hồng Phương – Ủy viên

- Chức vụ hiện tại: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 1957
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính Hà nội, MBA
- Quá trình công tác:
 - 1981-1994 Tổng công ty bảo hiểm Việt nam
 - 1994-1998: Trưởng phòng Phi Hàng hải Công ty tái bảo hiểm

Quốc gia

1999-2001: Trưởng phòng Đầu tư Tổng công ty bảo hiểm Việt nam

2001-nay Giám đốc trung tâm đầu tư Tổng công ty bảo hiểm Việt nam.

Tổng Giám đốc Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI

- Số cổ phần nắm giữ: 19.800 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)

- Tỷ lệ: 0,01%

- Những người có liên quan: Số cổ phần nắm giữ: 0

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức phát hành: Không

- Lợi ích liên quan đối với đợt phát hành: Không

2. Danh sách Ban kiểm soát:

- Ông Đậu Minh Lâm – Trưởng BKS (Miễn nhiệm ngày 23/4/2008)

- Ông Phan Văn Nguyên – Thành viên BKS

- Ông Trịnh Phi Anh – Thành viên BKS (Bỏ nhiệm ngày 23/4/2008)

- Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thành viên BKS (Bỏ nhiệm ngày 23/4/2008)

2.1 Ông Phan Văn Nguyên- Ủy viên

- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển tỉnh Bình Định

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 1958

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học tổng hợp (chuyên ngành Toán)

- Quá trình công tác:

7/1984-9/1988

Nhân viên chi nhánh Ngân hàng đầu tư và xây dựng tỉnh Nghĩa Bình (cũ)

10/1988- 9/1989

Phó phòng Tin dụng vốn lưu động các Xí nghiệp xây

- 10/1989-01/1991 Phó phòng phụ trách phòng cấp phát và tín dụng đầu
Nghĩa Bình (cũ)
tư- Chi nhánh ngân hàng đầu tư và phát triển tỉnh
Bình Định
- 02/1991-12/1993 Trưởng phòng nghiệp vụ- Chi nhánh ngân hàng đầu
tư và phát triển tỉnh Bình Định
- 01/1994-10/2001 Phó Giám đốc Chi nhánh ngân hàng đầu tư và phát
triển tỉnh Bình Định
- 11/2001-9/2002 Quyền Giám đốc Chi nhánh ngân hàng đầu tư và
phát triển tỉnh Bình Định
- 10/2002- nay Giám đốc Chi nhánh ngân hàng đầu tư và phát triển
tỉnh Bình Định
- Số cổ phần nắm giữ: 1.000.000 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)- Đại
điện cho Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN.
0,73%
- Tỷ lệ: 0,73%
- Những người có liên quan: Số cổ phần nắm giữ: 0
- Quyền lợi mâu thuẫn với Không
lợi ích của tổ chức phát
hành:
- Lợi ích liên quan đối với Không
đợt phát hành:

2.2 Ông Trình Phi Anh

- Chức vụ hiện tại: Nghi hưu
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 1947
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

- Quá trình công tác:
 - 1987-1997 Phó Giám đốc Nhà máy Thủy điện Trị An
 - 1997-2000 Giám đốc Nhà máy Thủy điện Trị An
 - 2000-2007 Giám đốc Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi
 - 2007-nay Nghỉ hưu
- Số cổ phần nắm giữ: 2.000 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)
- Tỷ lệ:
- Những người có liên quan: Số cổ phần nắm giữ: 0
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức phát hành: Không
- Lợi ích liên quan đối với đợt phát hành: Không

2.3 Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Chức vụ hiện tại: Chuyên viên chính công tác tại Tập Đoàn Điện lực Việt Nam
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 1964
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác:
 - 1987-1991 Kế toán Tổng hợp Sở phân phối điện HLS
 - 1992-3/1994 Phó – Trưởng phòng Tài chính kinh doanh Điện lực Lào Cai
 - 4/1998-8/1998 Kế toán trưởng Điện lực Lào Cai
 - 9/1998 – nay Chuyên viên chính Tập Đoàn Điện lực Việt Nam
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)
- Tỷ lệ:
- Những người có liên quan: Số cổ phần nắm giữ: 0

- Quyền lợi mâu thuẫn với Không
lợi ích của tổ chức phát
hành:

- Lợi ích liên quan đối với Không
đợt phát hành:

3. Danh sách Ban giám đốc:

- Ông Võ Thành Trung – Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 23/4/2008)
- Ông Nguyễn Văn Thanh – Phó Tổng Giám đốc
- Ông Đỗ Phong Thu – Phó Tổng Giám đốc

3.1 Ông Võ Thành Trung : Tổng Giám đốc

(Đã nêu trong danh sách HĐQT- mục VII -1.2)

3.2 Ông Nguyễn Văn Thanh – Phó Tổng Giám đốc

(Đã nêu trong danh sách HĐQT- mục VII -1.3)

3.3 Ông Đỗ Phong Thu: Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện
Vĩnh Sơn – Sông Hình

- Giới tính: Nam

- Năm sinh: 1955

- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ văn hóa: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

- Quá trình công tác:

04/1980-10/1998 Cán bộ kỹ thuật thi công/P giám đốc Cty XD thi
công Sông Đà.

10/1998-8/2005 Giám đốc các Công ty XD Sông Đà thi công các
công trình Vĩnh Sơn, Sông Hình...

9/2005 – nay Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện
Vĩnh Sơn – Sông Hình

- Số cổ phần nắm giữ: 27.500 cổ phần (tính đến ngày 14/3/2008)

- Tỷ lệ:	0,02%
- Số cổ phần của những người có liên quan:	0
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức xin niêm yết :	Không

-Quyền lợi của Ban Giám đốc trong năm 2007: Tiền lương của Giám đốc điều hành là 18 triệu đồng/ tháng và phó Giám đốc là 12 triệu đồng/tháng. Ngoài ra Giám đốc điều hành còn nhận tiền thưởng của quý thưởng Ban điều hành (60 triệu đồng); phó giám đốc nhận tiền thưởng của quý thưởng Ban điều hành (100 triệu đồng).

- Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm 2007: không
- Tổng số lượng cán bộ, nhân viên có mặt đến cuối năm 2007 là : 127 người

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT: gồm 5 người, trong đó 2 người là thành viên độc lập không điều hành.
- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: gồm 02 người đều là thành viên độc lập không điều hành.

*Kết quả hoạt động của HĐQT:

Trong năm qua, HĐQT đã tiến hành họp 05 lần, lấy biểu quyết qua thư 17 lần, tổ chức DHHCD bất thường qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản 01 lần, thực hiện những nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được quy định. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm qua đã tập trung vào các vấn đề sau:

- 1) Bám sát Nghị quyết của DHHCD, trong các cuộc họp đều có kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ từng quý và đề ra nhiệm vụ công tác cho quý sau phù hợp với các nhiệm vụ theo Nghị quyết của DHHCD. Đã điều chỉnh kịp thời trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với diễn biến thời tiết và tình hình thị trường.
- 2) Tích cực thúc đẩy công tác chuẩn bị đầu tư các dự án thực hiện chiến lược phát triển của công ty với kinh phí chuẩn bị đầu tư khoảng 50 tỷ VND.
- 3) Từng bước hoàn thiện các văn bản định chế phục vụ công tác quản trị và điều hành các hoạt động của công ty.
- 4) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ. HĐQT đã thực hiện những nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được quy định, ra những quyết định cụ thể sau:

- + Xây dựng Chương trình công tác năm 2007 của HDQT.
 - + Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty: Kinh doanh bất động sản và Đầu tư xây dựng các dự án điện.
 - + Trích từ LNST để thưởng các tổ chức/cá nhân bên ngoài có quan hệ công tác với Công ty và đóng góp hỗ trợ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh xây dựng nhà ở;
 - + Phê duyệt định biên, cơ cấu bộ máy và chi phí Ban QLDA VSH năm 2007&2008.
 - + Mua bảo hiểm PCCN cho máy móc thiết bị của hai nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hình năm 2008.
 - + Đồng ý không đầu tư DATED Vĩnh Sơn 4, góp vốn và thỏa thuận để Công ty cổ phần đầu tư Vĩnh Sơn đầu tư dự án này.
 - + Thuê Công ty kiểm toán nước ngoài DELOITTE là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2007.
 - + Phê duyệt dự toán chi phí công tác chuẩn bị đầu tư các DADT năm 2007.
 - + Thành lập Tiểu ban thẩm định DA thủy điện Thượng Kontum và Vĩnh Sơn II.
 - + Phê duyệt bổ sung chi phí đầu tư xây dựng dự án Hồ C, hạng mục: tài trợ xây dựng công trình văn hóa lịch sử địa phương.
 - + Phê duyệt nghiệm thu các hạng mục công trình chính để đưa vào sử dụng công trình Hồ C – Thủy điện Vĩnh Sơn, tính khấu hao từ ngày 01/10/2007.
 - + Phê duyệt nghiệm thu hoàn thành các hạng mục công trình để đưa vào sử dụng dự án: Đường quản lý VHDZ 110kV, NMTD Vĩnh Sơn và nâng cấp đường QL VH NMTD Vĩnh Sơn khi xây hồ chứa nước Định Bình, tính khấu hao từ ngày 01/10/2007.
 - + Thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn theo nghị quyết DHDHCD thường niên 2007 và tổ chức DHDHCD bất thường 2007 qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để *Niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu VSH phát hành tăng 10% vốn điều lệ trên Sở GDCK HCM*, tỷ lệ nhất trí đạt 81,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại DHDHCD theo danh sách chốt ngày 17/08/2007.
 - + Tam chi có tức năm 2007 là 14 % (Kỳ 1 tạm ứng 6%, kỳ 2 8%).
 - + Ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được DHDHCD thường niên 2007 thông qua.
 - + Ban hành, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy trình sau:
 - * Quy chế quản trị công ty.
 - * Quy chế hoạt động bảo hộ lao động.
 - * Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QLDA thủy điện VSH.
 - + Căn cứ nghị quyết DHDHCD thường niên 2007, HDQT đã phân phối lương và thù lao cho BDH và BKS năm 2007; tạm trích tiền thưởng năm 2007 cho Ban điều hành công ty là 500 triệu đồng.
 - + Thông qua Kế hoạch Kinh doanh – Tài chính và đầu tư phát triển năm 2008.
 - + Thông qua Báo cáo tài chính năm 2007 của Giám đốc điều hành.
 - + Thông qua Báo cáo kiểm toán năm 2007 của DELOITTE.
- * Thù lao của thành viên HDQT và các lợi ích khác:**

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty và Nghị quyết Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2007 (ngày 02/5/2007) thông qua. Hội đồng Quản trị công ty đã có Quyết nghị tại cuộc họp ngày 21/3/2008 về thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và tiền thưởng Ban điều hành năm 2007. Theo Nghị quyết thì tiền lương và thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được trích bằng 0,4% lợi nhuận sau thuế. HDQT đã duyệt chi thù lao, tiền thưởng 2007 như sau:

Ông Nguyễn Đức Đối, Chủ tịch Hội đồng Quản trị:

- + Tiền lương và thù lao: 507,2 triệu đồng/năm
- + Tiền thưởng Ban điều hành: 80,0 triệu đồng/năm
- + Tổng thu nhập: 587,2 triệu đồng/năm

Ông Trần Lê Cảnh, Ủy viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc công ty (miễn nhiệm ngày 23/4/2008):

- + Tiền lương: 216,0 triệu đồng/năm
- + Thù lao: 153,0 triệu đồng/năm
- + Tiền thưởng Ban điều hành: 60,0 triệu đồng/năm
- + Tổng thu nhập: 429,6 triệu đồng/năm

Ông Nguyễn Duy Hưng, Ủy viên Hội đồng Quản trị:(miễn nhiệm ngày 02/5/2007)

- + Thù lao: 16,0 triệu đồng/năm
- + Tổng thu nhập: 16,0 triệu đồng/năm

Ông Trịnh Văn Tuấn, Ủy viên Hội đồng Quản trị:

- + Thù lao: 64,0 triệu đồng/năm
- + Tiền thưởng Ban điều hành: 30,0 triệu đồng/năm
- + Tổng thu nhập: 94,0 triệu đồng/năm

Ông Võ Thành Trung, Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng

- + Tiền lương: 144,0 triệu đồng/năm
- + Thù lao: 223,2 triệu đồng/năm
- + Tiền thưởng Ban điều hành: 60,0 triệu đồng/năm
- + Tổng thu nhập: 427,2 triệu đồng/năm

Bà Đặng Thị Hồng Phương, Ủy viên HĐQT: (bỏ nhiệm ngày 02/5/2007)

- + Thù lao: 67,2 triệu đồng/năm
- + Tiền thưởng Ban điều hành: 30,0 triệu đồng/năm
- + Tổng thu nhập: 97,2 triệu đồng/năm

Ông Đậu Minh Lâm, Trưởng Ban Kiểm soát:(bỏ nhiệm ngày 02/5/2007)

- + Thù lao: 38,4 triệu đồng/năm
- + Tiền thưởng Ban điều hành: 20,0 triệu đồng/năm
- + Tổng thu nhập: 58,4 triệu đồng/năm

Ông Lê Văn Quang, Thành viên Ban Kiểm soát:(miễn nhiệm ngày 02/5/2007)

- + Thù lao: 16,0 triệu đồng/năm
- + Tổng thu nhập: 16,0 triệu đồng/năm

Ông Phan Văn Nguyễn, Ủy viên Ban Kiểm soát:

+ Thủ lao: 32,0 triệu đồng/năm
+ Tiền thưởng Ban điều hành: 20,0 triệu đồng/năm
+ Tổng thu nhập: 52,0 triệu đồng/năm

*Thông tin về giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc... Trong thời gian qua (từ ngày 15/3/2007 đến ngày 14/3/2008) đã phát sinh các giao dịch nội bộ như sau:

-Ngày 25/5/2007 Ông Nguyễn Đức Đối- Chủ tịch HĐQT của công ty đăng ký bán 150.000 cổ phiếu.

-Ngày 27/7/2007 Ông Vũ Hiền- Cổ đông sáng lập đăng ký bán tối đa 500.000 cổ phiếu.

-Ngày 05/9/2007 Ông Trịnh Văn Tuấn- thành viên HĐQT của công ty đăng ký chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm 105.326 cổ phiếu.

-Ngày 25/9/2007 Ông Nguyễn Đức Đối- Chủ tịch HĐQT của công ty đăng ký chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm 45.330 cổ phiếu.

-Ngày 25/9/2007 Ông Trần Lê Cảnh- thành viên HĐQT- Giám đốc điều hành của công ty đăng ký chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm 3.637 cổ phiếu.

-Ngày 25/9/2007 Ông Võ Thành Trung- thành viên HĐQT- Kế toán trưởng của công ty đăng ký chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm 17.358 cổ phiếu.

2. -Các dữ liệu thống kê về cổ đông

Số cổ phần hiện tại: 137.494.258 (tính đến ngày 14/3/2008 có 5.231 cổ đông)

Trong đó:

- Cổ đông nhà nước sở hữu : 75.009.919 CP chiếm 54,55%
- Cổ đông CBCNV công ty sở hữu : 1.142.225 CP chiếm 0,83%
- Cổ đông ngoài sở hữu : 61.342.114 CP chiếm 44,62%

Trong đó:

+ Cổ đông trong nước sở hữu : 31.009.582 CP
* Cổ đông là tổ chức : 24.129.746 CP
* Cổ đông là cá nhân (ngoại Cty) : 6.879.836 CP
+ Cổ đông nước ngoài sở hữu : 30.332.532 CP
* Cổ đông là tổ chức : 29.897.722 CP
* Cổ đông là cá nhân : 434.810 CP

3. Các thông tin khác:

Ngày 23/4/2008, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 của Công ty cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh được tổ chức và đã thông qua các nghị quyết như sau:

A. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHỮNG VẤN ĐỀ SAU:

1. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát về tình hình quản lý Công ty của HĐQT và Tổng GDDH năm 2007 và thống nhất giao cho Tổng GDDH nghiên cứu thực hiện những kiến nghị của Ban Kiểm Soát.

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở công ty và tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCB 2007.

3. Thông qua Kế hoạch Kinh doanh – Tài chính & Đầu tư xây dựng năm 2008 với các chỉ tiêu chính sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2008
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kwh	750
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	486
2.1	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	420
2.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính và dịch vụ khác	tỷ đồng	66
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	281,41
4	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	20,5
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	14
6	Chi phí SXKD điện	tỷ đồng	187,438
7	Chi phí đầu tư xây dựng	tỷ đồng	580,5
8	Chi phí đầu tư phát triển	tỷ đồng	7,995

4. Thông qua Báo cáo tổng mức lương, thù lao và tiền thưởng của BDH, BKS năm 2007 là 2.265.600.000 đồng. Cụ thể:

- a) *Thù lao của HĐQT và BKS (được duyệt theo nghị quyết ĐHĐCB 2007) là:*
1.117.600.000 đồng, trong đó:
 - Thù lao của HĐQT (A= 0,4% lợi nhuận trước thuế): 1.016.000.000 đồng.
 - Thù lao của BKS (B= 10% A): 101.600.000 đồng.
- b) *Tiền thưởng cho BDH, BKS: 500.000.000 đồng.*
- c) *Tiền lương của Ban TGD và KTT: 648.000.000 đồng.*

B. ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ PHÊ CHUẨN CÁC VẤN ĐỀ SAU:

1. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2007 đã được kiểm toán. Tỷ lệ nhất trí 100 %, gồm các nội dung sau:

- > Tổng Doanh thu : 445,996 tỷ đồng.
- > Tổng Chi phí : 191,629 tỷ đồng.
- > Lợi nhuận sau thuế : 256,841 tỷ đồng.
- > Tỷ suất lợi nhuận trên vốn : 20,39 %.
- > Tỷ lệ chi trả cổ tức : 14%.
- > Số tiền chi trả cổ tức : 184,995 tỷ đồng.
- > Trích lập các quỹ : 1,12 tỷ đồng.
- Quỹ thưởng BDH : 500 Tr.đồng.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 620 Tr.đồng.
- > Tài sản cố định (nguyên giá) : 2.896,9 tỷ đồng.

2. Phê chuẩn mức cổ tức năm 2007 là 14%. Tỷ lệ nhất trí 99,94 %.

3. Bầu bổ sung và bầu tín nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát:

Sau khi thông qua Đơn từ nhiệm của ông Trần Lê Cảnh – UV HĐQT, Tổng GĐĐH và Đơn từ nhiệm của ông Đậu Minh Lâm – Trưởng BKS, Đại hội biểu quyết nhất trí bằng hình thức giơ tay số lượng thành viên nhiệm kỳ năm 2005 ÷ 2010 của HĐQT là 05 người, BKS là 03 người và thông qua danh sách ứng cử viên với tỷ lệ nhất trí 100 %.

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương pháp bầu đôn phiếu và thống nhất công nhận các ứng cử viên sau đây:

- a. Trúng cử/ Tái trúng cử vào HĐQT:
 - Ông Trịnh Văn Tuấn: Tái trúng cử, tỷ lệ nhất trí: 101,62 %.
 - Ông Nguyễn Văn Thanh: Trúng cử, tỷ lệ nhất trí: 96,40 %.
- b. Trúng cử vào BKS:
 - Bà Nguyễn Thị Thu Hà: Trúng cử, tỷ lệ nhất trí: 121,01 %.
 - Ông Trịnh Phi Anh: Trúng cử, tỷ lệ nhất trí: 78,96 %.
4. Phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm ông Võ Thành Trung-UV HĐQT giữ chức danh Tổng GDBH. Tỷ lệ nhất trí: 99,91 %.
5. Phê chuẩn Deloitte là Công ty kiểm toán tài chính năm 2008 theo đề xuất của Ban kiểm soát. Tỷ lệ nhất trí 99,96 %.
6. Phê duyệt mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT & BKS năm 2008:
 - a. Tổng mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị tính bằng 0,4% giá trị lợi nhuận trước thuế.
 - b. Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban Kiểm Soát bằng 10% mức thù lao của HĐQT.
Thu nhập của BDH, BKS được báo cáo DHDHCD thường niên theo quy định của Điều lệ.
Tiền thưởng cho các thành viên BDH, BKS được trích theo Quy chế Quản lý Tài chính của công ty.
Tỷ lệ nhất trí 98,54 %.
7. Nhất trí thông qua Định hướng đầu tư phát triển của Công ty năm 2008 ÷ 2012:
 - Tiếp tục thực hiện nghị quyết DHDHCD 2007.
 - Kế hoạch Tổng vốn đầu tư năm 2008: 580,5 tỷ đồng.
Tỷ lệ nhất trí 90,73%.
8. Nhất trí thông qua cách thức gửi Thông báo triệu tập và biên bản/ng nghị quyết hợp DHDHCD như sau: Người triệu tập hợp DHDHCD chỉ cần gửi thông báo và biên bản/ng nghị quyết hợp bằng một trong các hình thức:
 - Gửi tận tay hoặc qua đường bưu điện đối với các cổ đông sở hữu từ 10.000 cổ phần trở lên; và:
 - Gửi đến tổ chức lưu ký để Tổ chức lưu ký thông báo; hoặc:
 - Công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán; Website của Công ty; hoặc:
 - Đăng 03 Kỳ liên tiếp trên 01 tờ báo Trung ương hoặc địa phương.
Tỷ lệ nhất trí 98,97 %.
9. Nhất trí thông qua việc trích từ LNST để tài trợ Festival Tây Sơn theo thư mời của UBND Tỉnh Bình Định với số tiền là: 500.000.000 đồng.
Tỷ lệ nhất trí: 100 %.

